TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HS-ST
Ngày: 29-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Du.
Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Diệp Ngọc Dinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Phú H, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh, CCCD: 079084017088. Nơi cư trú: Số B đường C, khu phố C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Phú H1 và bà Bùi Thị Lệ K; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2022, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/3/2025, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 06 (sáu) năm về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2025/HSST, bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam T2, có mặt.

- *Bị hại:* Công ty TNHH M; địa chỉ trụ sở: Số B, khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Chí T, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp C, xã M, tỉnh An Giang, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông Lê Quang H2, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn H, xã Q, Thành phố H, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông Phan Văn L, sinh năm 1989, địa chỉ: Xóm T, xã V, tỉnh Nghệ An, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Công ty TNHH D do ông Đặng Ngọc C là người đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Đức T1 ký hợp đồng ký gửi xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, số loại: FADIL, số máy: LV7203460299, số khung: RPXCA2FACMV000582, màu sơn: Đỏ, số chỗ ngồi: 05, biển số 68A-195.28 với Công ty TNHH M (gọi tắt Công ty M) do ông Trần Chí T là người đại diện theo pháp luật, Công ty M cho thuê xe ô tô tự lái.

Ngày 30/11/2023, Đinh Phú H đến Công ty M để ký hợp đồng thuê xe ô tô biển số 68A-195.28, thời gian thuê từ ngày 30/11/2023 đến ngày 10/12/2023 với giá 550.000 đồng/ngày để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 03/12/2023, do không có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe ô tô biển số 68A-195.28 bán lấy tiền. Thực hiện ý định trên, H điều khiển xe ô tô biển số 68A-195.28 đến gặp ông Lê Quang H2 chủ hộ kinh doanh "*Khôi Dĩ An*", địa chỉ: Số C Quốc lộ A, khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) và ông Phan Văn L là để bán. Qua trao đổi, H nói với ông H2 xe ô tô biển số 68A-195.28 là do cháu của H nhờ bán dùm. Sau khi thỏa thuận, ông H2 đồng ý mua xe ô tô này với giá 195.000.000 đồng rồi lập giấy bán xe với H. Sau đó, ông H2 đưa trước cho H số tiền 95.000.000 đồng còn 100.000.000 đồng, ông H2 hẹn sẽ trả cho H sau khi H đem giấy tờ xe đến.

Sau khi H giao xe ô tô cho ông H2 thì ông H2 thuê Công ty TNHH D (gọi tắt Công ty D), địa chỉ trụ sở: Ấp M, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã X, Thành phố Hồ Chí Minh) để vận chuyển đến tỉnh Nghệ An để bán lại. Đến ngày 05/12/2023, ôngTrọng kiểm tra định vị thì phát hiện xe ô biển số 68A-195.28 đang di chuyển đến địa phận tỉnh Nghệ An. Ông Trọng liên L1 với H nhưng không được nên ông T1 đi theo định vị xe đến địa phận tỉnh Nghệ An rồi báo cho Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh N biết. Sau đó, Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh N hướng dẫn ông T1 và Công ty D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) trình báo sự việc và giao nộp xe để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 21/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành làm việc với H, H thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL -HDĐGTS ngày 08/01/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tố tụng hình sự UBND thành phố T, kết luận: 01 chiếc xe ô tô ô tô nhãn hiệu VINFAST, số loại: FADIL, số máy: LV7203460299, số khung: RPXCA2FACMV000582, màu sơn: Đỏ, số chỗ ngồi: 05, biển số 68A-195.28, trị giá 300.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 5602/KL-KTHS (ĐV) ngày 31/12/2024, của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Dấu vân tay mang tên "Đinh Phú H" trên các tài liệu cần giám định so với dấu vân tay ngón cái phải, trỏ trái, trỏ phải của Đinh Phú H trên tài liệu mẫu là của một người in ra.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 chiếc xe ô tô ô tô nhãn hiệu VINFAST, số loại: FADIL, số máy: LV7203460299, số khung: RPXCA2FACMV000582, màu sơn: Đỏ, số chỗ ngồi: 05, biển số 68A-195.28. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã trả cho ông T1 theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 03/01/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty M yêu cầu bị cáo trả tiền thuê 20.000.000đ và tiền chi phí đi lại 30.000.000đ, tổng cộng 50.000.000đ.

Cáo trạng số 38/CT-VKSKV15 ngày 08/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đinh Phú H đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đinh Phú H từ 06 năm tù đến 07 năm tù. Tổng hợp mức hình phạt đã xét xử theo Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2025/HS-ST ngày 31/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo khi quyết định hình phạt chung.

- *Về xử lý vật chứng*: Không có

- *Về trách nhiệm dân sự:* Do bị hại không còn yêu cầu bị cáo trả tiền thuê 20.000.000đ và tiền chi phí đi lại 30.000.000đ, tổng cộng 50.000.000đ cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Tại phần tranh luận, bị cáo H không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Nói lời sau cùng: Bị cáo H thấy việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Đinh Phú H đến Công ty M để ký hợp đồng thuê xe ô tô biển số 68A-195.28, thời gian thuê từ ngày 30/11/2023 đến ngày 10/12/2023 với giá 550.000 đồng/ngày để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 03/12/2023, do không có tiền tiêu xài nên H đã bán xe ô tô biển số 68A-195.28 ông Lê Quang H2 chủ hộ kinh doanh "*Khôi Dĩ An*" và ông Phan Văn L với giá 195.000.000 đồng, ông H2 đưa trước cho H số tiền 95.000.000 đồng, số tiền còn 100.000.000 đồng, ông H2 hẹn sẽ trả cho H sau khi H đem giấy tờ xe đến. Sau khi H giao xe ô tô cho ông H2 thì ông H2 thuê Công ty TNHH D vận chuyển đến tỉnh Nghệ An để bán lại. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy,

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần (30.000.000đ) thiệt hại cho ông H2 và ông L, có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi hoàn trả cho ông T1, người đại diện theo pháp luật của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Ngày 31/3/2025 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 6 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2025/HS-ST. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp mức hình phạt đã xét xử nêu trên đối với bị cáo khi quyết định hình phạt chung.

[7] Căn cứ tính chất mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo thực hiện cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo trả tiền thuê 20.000.000đ và tiền chi phí đi lại 30.000.000đ, tổng cộng 50.000.000đ nhưng đến nay bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì nên HĐXX ghi nhận.

[9] *Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*: không có.

[10] *Án phí sơ thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[11] *Đối với ông Lê Quang H2, ông Phan Văn L*: Khi mua xe của Đinh Phú H, ông H2 và ông L không biết xe này do H phạm tội mà có nên không xử lý hình sự đối với ông H2 và ông L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Phú H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đinh Phú H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2025/HS-ST ngày 31/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo Đinh Phú H chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Không có.

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06;
- VKSND Khu vực 15 – TP Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Bình Dương;
- Thi hành án Dân sự TP Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS CA TP Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Hằng